



VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE PTE. LTD.

Singapore Company Registration No.: 201317105R

Singapore Business Federation Trade Association and Chambers No: V0406357

ACRA Registered Filing Agent No: FA20240453

Front Office: Level 39, Marina Bay Financial Centre Tower 2, 10 Marina Boulevard, Singapore 018983

Back Office: 18 Sin Ming Lane, Midview City, #07-13 Singapore 573960

Tel: +65 6725 6440

Email: contact@vietcham.org.sg

Website: <https://vietcham.org.sg>

ENHANCED CUSTOMER DUE DILIGENCE

BIỂU MẪU THẨM ĐỊNH KHÁCH HÀNG NÂNG CAO

(Provided by client) / (do khách hàng cung cấp)

1. COMPANY INFORMATION | THÔNG TIN CÔNG TY

Industry and Nature of Business

Ngành kinh doanh và loại hình hoạt động

Please provide a detailed elaboration on the industry and nature of business of the company, including the types of services/products. If you have a company website, kindly include it as well.

Vui lòng mô tả chi tiết về ngành kinh doanh và loại hình hoạt động của công ty, bao gồm các loại dịch vụ/sản phẩm được cung cấp. Nếu công ty có trang web, vui lòng cung cấp địa chỉ.

IT consulting and software development. The company designs and develops custom web and mobile applications and provides cloud-migration and cybersecurity advisory services to SMEs in Singapore and Vietnam.

Company Website

Trang web của công ty

www.examplesofttech.com.sg

2. IDENTIFICATION DOCUMENTS | GIẤY TỜ TÙY THÂN

All Shareholders, All Directors and All Signatories

Tất cả cổ đông, tất cả thành viên hội đồng quản trị và tất cả người có thẩm quyền ký

Identity Card (IC) for: Singapore Citizens, Singapore Permanent Residents
Passport for: Foreign Nationals

Căn cước công dân (IC) cho: Công dân Singapore, Người nước ngoài định cư lâu dài tại Singapore

Hộ chiếu cho: Công dân nước ngoài

Attached / Đã đính kèm: ☒ (e.g. 2 passports + 1 NRIC attached)

3. OPERATING DIRECTORS & SUBSTANTIAL SHAREHOLDERS - WORK EXPERIENCE | KINH NGHIỆM LÀM VIỆC CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ & CỔ ĐÔNG LỚN

Work Experience, Background & Resume

Kinh nghiệm làm việc, lý lịch công tác và sơ yếu lý lịch

Please provide the last 5 years of work experience, background information, and/or resume for:

- All operating directors
- All substantial shareholders

Vui lòng cung cấp kinh nghiệm làm việc trong 5 năm gần đây, lý lịch công tác và/hoặc sơ yếu lý lịch cho:

- Tất cả thành viên hội đồng quản trị
- Tất cả cổ đông lớn



VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE PTE. LTD.

Singapore Company Registration No.: 201317105R

Singapore Business Federation Trade Association and Chambers No: V0406357

ACRA Registered Filing Agent No: FA20240453

Front Office: Level 39, Marina Bay Financial Centre Tower 2, 10 Marina Boulevard, Singapore 018983

Back Office: 18 Sin Ming Lane, Midview City, #07-13 Singapore 573960

Tel: +65 6725 6440

Email: contact@vietcham.org.sg

Website: <https://vietcham.org.sg>

Attached / Đã đính kèm: ☒ (e.g. CV of Director Mr. Nguyen Van A attached)

4. RELATED BUSINESS INTERESTS | CÁC HOẠT ĐỘNG KINH DOANH LIÊN QUAN

Does the foreign director/shareholder currently own any other businesses or related entities based in Singapore engaging in a similar business nature with the Singapore company?

Thành viên hội đồng quản trị/cổ đông nước ngoài hiện có sở hữu các doanh nghiệp khác hoặc thực thể liên quan nào tại Singapore hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh tương tự không?

☒ Yes | Có ☐ No | Không

If Yes, please provide company name and website:

Nếu có, vui lòng cung cấp tên công ty và địa chỉ trang web:

ExampleSoft Solutions Pte. Ltd. — www.examplesoftsolutions.sg

5. CLIENTS & SUPPLIERS | KHÁCH HÀNG & NHÀ CUNG CẤP

Existing/Potential Clients

Khách hàng hiện tại/tiềm năng

Please provide 2-3 names of existing or potential clients and their countries:

Vui lòng cung cấp 2-3 tên khách hàng hiện tại hoặc tiềm năng và quốc gia của họ:

1. ABC Retail Pte. Ltd. — Singapore
2. Saigon Logistics Co., Ltd. — Vietnam
3. Mekong Trading JSC — Vietnam

Existing/Potential Suppliers

Nhà cung cấp hiện tại/tiềm năng

Please provide 2-3 names of existing or potential suppliers and their countries:

Vui lòng cung cấp 2-3 tên nhà cung cấp hiện tại hoặc tiềm năng và quốc gia của họ:

1. CloudHost Services Pte. Ltd. — Singapore
2. TechParts Supply Co. — Vietnam
3. Global Software Licensing Inc. — United States

Supporting Documentation

Tài liệu hỗ trợ

Please provide 2 sets of invoices/contracts between your existing entity and clients/suppliers (if any):

Vui lòng cung cấp 2 bộ hóa đơn/hợp đồng giữa thực thể hiện tại của bạn với khách hàng/nhà cung cấp (nếu có):

Attached / Đã đính kèm: ☒ (e.g. 2 invoices to ABC Retail attached)

Salary Payslips (Latest 3 Months)

Phiếu lương (3 tháng gần nhất)

Please provide the latest 3 months' salary payslips for all Operating Directors and Substantial Shareholders who are salaried employees:

Vui lòng cung cấp phiếu lương 3 tháng gần nhất của tất cả Giám đốc điều hành và Cổ đông lớn là nhân viên hưởng lương:



VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE PTE. LTD.

Singapore Company Registration No.: 201317105R

Singapore Business Federation Trade Association and Chambers No: V0406357

ACRA Registered Filing Agent No: FA20240453

Front Office: Level 39, Marina Bay Financial Centre Tower 2, 10 Marina Boulevard, Singapore 018983

Back Office: 18 Sin Ming Lane, Midview City, #07-13 Singapore 573960

Tel: +65 6725 6440

Email: contact@vietcham.org.sg

Website: <https://vietcham.org.sg>

Attached / Đã đính kèm: ☒ (e.g. payslips Mar-May 2026 attached)

6. AUTHORIZED PERSON(S) & AUTHORIZED SIGNATORY(IES) OF THE BANK ACCOUNT | NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN & CHỮ KÝ ĐƯỢC PHÉP CHO TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG

Authorized Signatory 1 | Người Ký Được Ủy Nhiệm Thứ 1

Full Name

Họ và tên

Nguyen Van A

Email

Địa chỉ email

vana.nguyen@examplesofttech.com.sg

Contact Number (including area code)

Số điện thoại (bao gồm mã vùng)

+65 8123 4567

Authorized Signatory 2 | Người Ký Được Ủy Nhiệm Thứ 2

Full Name

Họ và tên

Tran Thi B

Email

Địa chỉ email

thib.tran@examplesofttech.com.sg

Contact Number (including area code)

Số điện thoại (bao gồm mã vùng)

+84 90 234 5678

7. ADDITIONAL INFORMATION | THÔNG TIN THÊM

Current Estimated Wealth (i.e. total assets)

Tổng tài sản ước tính hiện tại

S\$ 2,500,000

Sources of Wealth (how you acquired the wealth) | Nguồn gốc tài sản (cách bạn có được tài sản)



VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE PTE. LTD.

Singapore Company Registration No.: 201317105R

Singapore Business Federation Trade Association and Chambers No: V0406357

ACRA Registered Filing Agent No: FA20240453

Front Office: Level 39, Marina Bay Financial Centre Tower 2, 10 Marina Boulevard, Singapore 018983

Back Office: 18 Sin Ming Lane, Midview City, #07-13 Singapore 573960

Tel: +65 6725 6440

Email: contact@vietcham.org.sg

Website: <https://vietcham.org.sg>

Indicate each source of wealth (including past sources) which contributed to your wealth (e.g. occupation, investments, inheritance, borrowings, etc); and estimated amounts generated from each source.

Nêu rõ từng nguồn tài sản (bao gồm cả các nguồn trong quá khứ) đã tạo nên tài sản của bạn (ví dụ: công việc, đầu tư, thừa kế, vay vốn, v.v.); và số tiền ước tính thu được từ mỗi nguồn.

Source 1 | Nguồn 1

Occupation (Công Việc)

S\$ 1,500,000, of which | trong đó S\$ 0

or 0 % is PEP-related. | hoặc 0 % liên quan đến PEP.

Source 2 | Nguồn 2

Investment (Đầu tư)

S\$ 700,000, of which | trong đó S\$ 0

or 0 % is PEP-related. | hoặc 0 % liên quan đến PEP.

Source 3 | Nguồn 3

Others (Khác)

S\$ 300,000, of which | trong đó S\$ 0

or 0 % is PEP-related. | hoặc 0 % liên quan đến PEP.

Source 4 | Nguồn 4

S\$ _____, of which | trong đó S\$ _____

or _____ % is PEP-related. | hoặc _____ % liên quan đến PEP.

Source 5 | Nguồn 5

S\$ _____, of which | trong đó S\$ _____

or _____ % is PEP-related. | hoặc _____ % liên quan đến PEP.

Source of Funds | Nguồn gốc vốn

Paid-up capital of S\$100,000 injected from the director's personal savings (accumulated salary and prior software project earnings) held in his DBS Bank Singapore personal account; initial bank deposit from the same savings. _____

Any Other Information as Necessary | Thông tin khác cần thiết



VIETNAM CHAMBER OF COMMERCE PTE. LTD.

Singapore Company Registration No.: **201317105R**

Singapore Business Federation Trade Association and Chambers No: **V0406357**

ACRA Registered Filing Agent No: **FA20240453**

Front Office: Level 39, Marina Bay Financial Centre Tower 2, 10 Marina Boulevard, Singapore 018983

Back Office: 18 Sin Ming Lane, Midview City, #07-13 Singapore 573960

Tel: +65 6725 6440

Email: contact@vietcham.org.sg

Website: <https://vietcham.org.sg>

Not applicable. / Không có.

DECLARATION AND AUTHORIZATION | CAM KẾT VÀ ỦY QUYỀN

I hereby declare that all the information provided above is true, accurate, and complete to the best of my knowledge. I authorize Vietnam Chamber of Commerce Pte. Ltd. to verify this information as necessary for compliance purposes.

Tôi xác nhận rằng tất cả thông tin được cung cấp ở trên là đúng sự thật, chính xác và đầy đủ theo kiến thức tốt nhất của tôi. Tôi uỷ quyền cho Vietnam Chamber of Commerce Pte. Ltd. xác minh thông tin này khi cần thiết cho mục đích tuân thủ các quy định.

Name of Client | Tên khách hàng

Nguyen Van A

Signature | Chữ ký

(signed)

Date | Ngày tháng năm

09 June 2026

¹PEP = Politically Exposed Person. A PEP is an individual who is or has been entrusted with a prominent public function, such as a head of state or government, senior politician, senior government official, judicial or military official, senior executive of a state-owned corporation, or an important political party official. Family members and close associates of PEPs are also considered as persons associated with PEPs.

¹PEP = Người có địa vị chính trị ưu tiên. PEP là cá nhân đang hoặc đã từng nắm giữ chức vụ công cộng quan trọng, chẳng hạn như nhà nước trưởng hoặc trưởng chính phủ, chính trị gia cấp cao, quan chức chính phủ cấp cao, quan chức tư pháp hoặc quân đội, giám đốc điều hành cấp cao của công ty nhà nước, hoặc quan chức đảng chính trị quan trọng. Các thành viên gia đình và những người thân cận của PEP cũng được xem là người có liên quan đến PEP.

²Source of Funds refers to the origin of the particular funds or other assets which are the subject of the establishment of business relations (e.g. the amounts for capital injection purposes or amounts deposited for opening of bank accounts as part of the business relations).

²Nguồn gốc vốn chỉ nguồn gốc của những khoản tiền cụ thể hoặc tài sản khác là đối tượng để thiết lập quan hệ kinh doanh (ví dụ: số tiền để góp vốn hoặc tiền gửi để mở tài khoản ngân hàng như một phần của quan hệ kinh doanh).